

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HNGĐ-ST

Ngày 04 tháng 9 năm 2020

“V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Thọ

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Ngọc Khoa và ông Vũ Đức Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Nư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Ứng – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020 tại Phòng xét xử của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 38/2020/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020 về việc: *“Tranh chấp hôn nhân và gia đình”* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST – DS ngày 20 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Kim H, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ T, ấp P Q 2, xã L Ng, huyện Đ Q, tỉnh Đồng Nai - Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Hà Văn T, sinh năm 1990; địa chỉ: Bon Đ H, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện nộp ngày 04 tháng 5 năm 2020 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hồ Thị Kim H trình bày:*

Vào ngày 09/4/2018 chị Hồ Thị Kim H và anh Hà Văn T đăng ký kết hôn tại UBND xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông. Việc kết hôn trên cơ sở tình yêu tự nguyện, tiến bộ không bị ai ép buộc, được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương. Sau khi kết hôn thời gian đầu chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn gia đình làm hôn nhân không hạnh phúc, chị H đã cố chịu đựng để hàn gắn hôn nhân nhưng không thành và không thể chung sống hôn nhân được nữa nên từ tháng 4 năm 2019 đến nay đã sống ly thân. Trong thời gian sống ly thân chị H nhận thấy không thể hàn gắn tình cảm với anh T được nên khởi kiện ra Tòa án yêu cầu giải quyết được ly hôn với anh T. Do chị H và anh T không có con chung; không có tài sản chung, nợ chung nên chị H không yêu cầu tòa án giải quyết.

** Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Hà Văn T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, các văn bản tố tụng nhưng anh T vắng mặt không có lý do:*

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành thu thập thông tin về hôn nhân giữa chị H và anh Từ bà Hà Thị Th (mẹ ruột của anh T) và chính quyền địa phương, kết quả: Hôn nhân giữa chị H và anh T có mâu thuẫn, gia đình đã hòa giải nhưng không thành và đã sống ly thân.

Tại phiên tòa chị Hồ Thị Kim H vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức phát biểu quan điểm về trình tự thủ tục tố tụng và hướng xử lý vụ án:*

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về trình tự thủ tục tố tụng: Thẩm phán thiết lập hồ sơ đúng trình tự theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử đúng thành phần; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 229 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị Kim H, cho chị Hồ Thị Kim H được ly hôn với anh Hà Văn T.

- Về án phí: Chị Hồ Thị Kim H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn cư trú tại địa chỉ bon Đ H, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 - Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào đơn khởi kiện Tòa án đã triệu tập các đương sự trong vụ án, tổng đạt các thủ tục tố tụng, công khai chứng cứ và hoà giải giữa các đương sự theo quy định pháp luật nhưng bị đơn anh Hà Văn T vắng mặt không có lý do. Như vậy anh T đã từ bỏ quyền tham gia tố tụng dân sự hợp pháp được pháp luật quy định nên vụ án không tiến hành hòa giải được, vì vậy Tòa án ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử và ấn định ngày xét xử là ngày 07/8/2020, anh Hà Văn T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất không có lý do, tòa án đã hoãn phiên tòa và niêm yết quyết

định hoãn phiên theo quy định của pháp luật, tại phiên tòa hôm nay anh T vẫn vắng mặt không có lý do, chị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn chị Hồ Thị Kim H và bị đơn anh Hà Văn T.

[3] Về quan hệ pháp luật: Chị Hồ Thị Kim H khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức giải quyết yêu cầu ly hôn với anh Hà Văn T, đây là quan hệ pháp luật là tranh chấp về hôn nhân gia đình quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự;

[4] Về nội dung tranh chấp là quan hệ hôn nhân: Chị H trình bày việc kết hôn dựa trên cơ sở tình yêu tự nguyện, tiền bộ không bị ai ép buộc; Chị H và anh T có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông theo quy định pháp luật, như vậy hôn nhân giữa chị H và anh T là hôn nhân hợp pháp. Chị H cho rằng mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng, hôn nhân không hạnh phúc và không thể tiếp tục chung sống với anh T được nữa nên yêu cầu ly hôn với anh T. Quá trình giải quyết vụ án anh T đã từ bỏ quyền tham gia tố tụng hợp pháp của mình nên vụ án không tiến hành hòa giải được và phải đưa vụ án ra xét xử, HĐXX sẽ giải quyết yêu cầu khởi kiện này của chị H theo quy định pháp luật.

[5] Về lý do yêu cầu ly hôn: Chị Hồ Thị Kim H cho rằng hôn nhân giữa chị H và anh T phát sinh mâu thuẫn từ năm 2019 làm hôn nhân không hạnh phúc và ngày càng trầm trọng cho đến tháng 4 năm 2019 thì không thể sống chung hôn nhân được nữa nên đã sống ly thân, sau thời gian sống ly thân, chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu ly hôn. Tòa án đã thu thập thông tin về mâu thuẫn gia đình từ bà Hà Thị Th (mẹ đẻ anh T) và chính quyền địa phương, đã xác định được đời sống hôn nhân của anh T, chị H có mâu thuẫn và đã được hòa giải nhưng không thành. Như vậy có căn cứ thể hiện mâu thuẫn gia đình chị H, anh T ngày càng trầm trọng, hôn nhân không hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích của hôn nhân không đạt được. HĐXX xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết cho chị H được ly hôn với anh T.

[6] Về con chung và tài sản chung: Chị H trình bày không có con chung và tài sản chung; chị H không yêu cầu gì về vấn đề này nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ án ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị Kim H. Cho chị Hồ Thị Kim H được ly hôn với anh Hà Văn T.

2. Về án phí: Hồ Thị Kim H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Khấu trừ vào số tiền chị Hồ Thị Kim H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0001103 ngày 04/05/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Hồ Thị Kim H và bị đơn anh Hà Văn T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại chính quyền địa phương và nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện T Đ;
- UBND xã Q T, T Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Nguyễn Tiến Thọ